

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2019/HS-PT

Ngày: 04/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chát.

Các Thẩm phán:

Bà Vũ Thị Yền

Ông Nguyễn Huy Hiểu

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2019/TLPT-HS ngày 08 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Thị T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HSST ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo kháng cáo:

Phạm Thị T, sinh năm 1986, nơi sinh: Xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thị tứ Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ, tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K và bà Nguyễn Thị G; có chồng là Nguyễn Đăng L và có hai con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 22/8/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/4/2018, Phạm Thị T đang ở nhà thì nhận được điện thoại của chồng là anh Nguyễn Đăng L, bảo đi sang xã T thu mua củ đậu và đòi tiền bà Nguyễn Kim N. T đi cùng anh Đoàn Văn S (là anh rể của L), sinh năm 1967, địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện D, thành phố Hải Phòng, đến khu vực cánh đồng thôn H, xã T, huyện K thì gặp bà N đang thu mua củ đậu. Có anh H, anh D và anh P là người bốc, lọc củ đậu cho bà N. Khoảng gần 12 giờ cùng ngày, T yêu cầu bà N trả tiền mua củ đậu của vợ chồng T. Bà N không công nhận nợ, không đồng ý trả. Do tranh chấp trong việc mua bán và thanh toán tiền củ đậu, T và bà N to tiếng với nhau. L đi đến dùng tay tát một cái trúng vào mặt bà N, T lao vào dùng tay kéo giạt chiếc nón lá của bà N đang đội trên đầu và tát vào mặt bà N. Bà N đi ra đóng củ đậu thì T tiếp tục lao vào, dùng tay, chân dẫm đá, đánh vào đầu và người bà N làm bà N ngã ra đóng củ đậu. Vừa đánh T vừa chửi và yêu cầu bà N phải trả tiền. Anh H và anh P vào can ngăn thì T không đánh bà N nữa. Bà N đi ra chỗ xe ô tô tải, biển số 20C-057.45 đỗ gần đó và trèo vào trong ca bin xe. T đi bộ theo sau bà N và đứng trước đầu xe ô tô, chửi bà N, tiếp tục yêu cầu bà N phải xuống xe ô tô, trả tiền. Bà N vẫn ngồi trong xe thì T tiến đến mở cửa bên ghế phụ xe, dùng tay kéo áo, túm tóc bà N, kéo bà N xuống. Bà N bám vào thành ghế xe nên T không kéo bà N xuống được. T đi ra đứng trước đầu xe ô tô nói với bà N “ Tao lấy đủ 30 triệu đồng, cả tiền vỏ bao”. Bà N ngồi trong cabin xe, do sợ hãi đã lấy tập tiền mệnh giá 500.000 đồng ở trong túi sách, đếm rồi đưa qua cửa xe; anh P cầm tiền đếm được 29.000.000 đồng, anh P nói “mới được 29.000.000 đồng”. Bà N đưa thêm hai tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng cho anh P. Anh P cầm, đưa số tiền 30.000.000 đồng cho T. T đếm đủ 30.000.000 đồng, cầm tiền đi về nhà.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HSST ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện K đã xử phạt Bị cáo Phạm Thị T 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” thời hạn tính từ ngày tạm giam 22/8/2018. Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 30/01/2019 bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa.

Bị cáo thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội Cướp tài sản là có căn cứ. Tuy nhiên với mức hình phạt 3 năm tù là quá nặng, vì bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội là do người bị hại nợ tiền mua củ đậu nhưng lại từ chối nợ, nên bị báo bức xúc xử sự không đúng pháp luật dẫn đến việc phạm tội. Bị cáo có 2 con còn nhỏ, nên đề nghị Tòa án xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được

thẩm tra tại phiên tòa. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo tiếp tục có thái độ ăn năn hối cải, tự nguyện nộp tiền án phí sơ thẩm, nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử giảm cho bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù so với mức án sơ thẩm về tội Cướp tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng tại giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng gần 12 giờ ngày 04/4/2018, tại thôn H, xã T, huyện K, Hải Dương, Phạm Thị T đã có hành vi dùng tay, chân đánh, buộc bà N phải đưa số tiền 30.000.000 đồng trái ý muốn của bà N cho bị cáo. Bị cáo đã chiếm đoạt số tiền này. Do vậy cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tội “Cướp tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt, HĐXX thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của cá nhân. Bị cáo nhận thức rõ hành vi dùng vũ lực để chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ việc đòi tiền bán củ đậu của người bị hại nên dẫn đến việc phạm tội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (thể hiện bằng việc nộp lại số tiền 30 triệu đồng), người bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 3 năm tù (mức thấp nhất của khung hình phạt) cơ bản là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội cũng như tình tiết tăng nặng giảm nhẹ TNHS của bị cáo. Tuy nhiên xét nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội là từ việc đòi tiền nợ mua bán củ đậu nhưng người bị hại không thừa nhận làm cho bị cáo bức xúc dẫn đến phạm tội. Bị cáo là phụ nữ, có hai con còn nhỏ, tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp tiền án phí theo bản án sơ thẩm thể hiện sự ăn năn hối cải. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung. Do vậy HĐXX chấp nhận kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị, Hội đồng xét xử không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị T; Sửa bản án sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thị T phạm tội “Cướp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Thị T **02** (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/8/2018.
3. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 04/4/2019.

Nơi nhận:

VKSND tỉnh Hải Dương;

- Sở TP tỉnh HD;

- Phòng HSNV-CA tỉnh HD;

- TAND huyện K;

- Công an huyện K;

- VKSND huyện K;

- Chi cục THADS huyện K;

- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;

- Bị cáo;

- Lưu Tòa, Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Chát